

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ  
TRẦN QUỐC TUẤN

## BÀI 9. TRÌNH BÀY DỮ LIỆU BẰNG BIỂU ĐỒ

Môn: Tin học 7

Tuần 26

### I. MỤC TIÊU:

Sau bài học, HS đạt được:

#### 1. Kiến thức:

- Trình bày được mục đích của việc sử dụng biểu đồ.
- Liệt kê được các dạng biểu đồ phổ biến nhất.
- Biết cách chỉnh sửa một biểu đồ có sẵn hoặc đã tạo ra từ trước đó.

#### 2. Kỹ năng:

- Phân biệt được các dạng biểu đồ.

#### 3. Thái độ:

- Học tập tích cực, nghiêm túc, có ý thức tự giác cao, yêu thích môn học.
- Có ý thức ứng dụng tin học trong học tập và đời sống.

#### 4. Định hướng hình thành năng lực:

- Năng lực tự học.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

### II. NỘI DUNG BÀI HỌC

#### Lưu ý: Học sinh chuẩn bị

- Xem nội dung bài học trong sách SGK, vở, bút ghi chép.
- HS tìm hiểu về mục đích của việc sử dụng biểu đồ.

#### 1. Minh họa số liệu bằng biểu đồ:

Biểu đồ là cách minh họa dữ liệu trực quan, giúp em dễ so sánh số liệu hơn, nhất là dễ dự đoán xu thế tăng hay giảm của các số liệu.

\* Mục đích của việc minh họa số liệu bằng biểu đồ:

- Giúp hiểu rõ hơn dữ liệu.
- Dễ dàng so sánh dữ liệu.
- Dễ dàng dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu.


\* Ưu điểm:

- Dễ hiểu, dễ gây ấn tượng, người đọc dễ ghi nhớ
- Biểu đồ được tự động cập nhật dữ liệu khi thay đổi dữ liệu.
- Có nhiều dạng biểu đồ phong phú.

## **2. Mọi số dạng biểu đồ.**

- Biểu đồ cột: Rất thích hợp để so sánh dữ liệu có trong nhiều cột.
- Biểu đồ đường gấp khúc: Dùng để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu
- Biểu đồ hình tròn: Thích hợp để mô tả tỉ lệ của giá trị dữ liệu so với tổng thể.

## **3. Tạo biểu đồ**

- B1: Chọn ô trong miền có dữ liệu cần vẽ biểu đồ
- B2: Nháy nút lệnh Chart Wizard 
- B3: Chọn dạng biểu đồ → nháy liên tiếp các nút Next trên các hộp thoại → nháy nút Finish (khi nút Next bị mờ đi)

### **a) Chọn dạng biểu đồ:**

- Chart Type: Chọn nhóm biểu đồ
- Chart sub-type: Chọn dạng biểu đồ trong nhóm
- Chọn Next

### **b) Xác định miền dữ liệu:**

- Data range: Địa chỉ miền dữ liệu
- Series:

Rows: Minh họa dữ liệu theo hàng

Columns: Minh họa dữ liệu theo cột

- Chọn Next

### **c) Các thông tin giải thích biểu đồ:**

- Trang Titles:

Chart title: Tiêu đề bản đồ

Category (X) axis: Chú giải cho trục ngang

Value (Y) axis: Chú giải cho trục đứng

#### **4. Chỉnh sửa biểu đồ.**

##### **a) Thay đổi vị trí của biểu đồ:**

- B1: Nháy chuột chọn biểu đồ
- B2: Kéo thả biểu đồ đến vị trí mới

##### **b) Thay đổi dạng biểu đồ:**

- B1: Nháy chuột chọn biểu đồ
- B2: Chọn kiểu biểu đồ thích hợp trên thanh công cụ Chart

##### **c) Xóa biểu đồ:**

- B1: Nháy chuột chọn biểu đồ
- B2: Nhấn phím Delete

##### **d) Sao chép biểu đồ vào văn bản Word:**

- B1: Nháy chuột chọn biểu đồ
- B2: Chọn nút lệnh Copy
- B3: Mở văn bản Word
- B4: Nháy nút lệnh Paste

# BÀI THỰC HÀNH 9. TẠO BIỂU ĐỒ ĐỂ MINH HỌA

Môn: Tin học 7

Tuần 27

## I. MỤC TIÊU:

Sau bài học, HS đạt được:

### 1. Kiến thức:

- Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ đơn giản.

### 2. Kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo các nút lệnh Chart Wizard.

### 3. Thái độ:

- Học tập tích cực, nghiêm túc, có ý thức tự giác cao, yêu thích môn học.

- Có ý thức ứng dụng tin học trong học tập và đời sống.

### 4. Định hướng hình thành năng lực:

- Năng lực tự học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

## II. NỘI DUNG

### 1. Học sinh:

- Chuẩn bị SGK, Máy tính

### 2. Hướng dẫn thực hiện

- Học sinh sử dụng sách giáo khoa trang 99, 100, 101 để tìm hiểu nội dung yêu cầu các bài tập.

- Thực hành bài tập 1 và 2 trên 2 sheet của 1 trang tính rồi lưu lại với cú pháp tên: Tenhocsinh.xls gửi về link padlet của lớp.